

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

TỜ TRÌNH

**Về việc xây dựng Thông tư thay thế Thông tư số 03/2018/TT-BNV
ngày 06/03/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chế độ
báo cáo thống kê ngành Nội vụ**

Kính gửi:

- Bộ trưởng Phạm Thị Thanh Trà;
- Thứ trưởng Nguyễn Trọng Thừa.

Thực hiện Quyết định số 70/QĐ-BNV ngày 31/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành danh mục chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Nội vụ năm 2022, Vụ Kế hoạch - Tài chính được giao nhiệm vụ xây dựng Thông tư *sửa đổi bổ sung* Thông tư số 03/2017/TT-BNV ngày 19/05/2017 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành hệ thống chỉ tiêu ngành Nội vụ và Thông tư *sửa đổi bổ sung* Thông tư số 03/2018/TT-BNV ngày 06/3/2018 quy định Chế độ báo cáo thống kê ngành Nội vụ, Vụ Kế hoạch – Tài chính báo cáo về việc xây dựng Thông tư như sau:

1. Sự cần thiết

Triển khai Luật số 01/2021/QH15 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều và Phụ lục Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia của Luật Thống kê, trong đó có *sửa đổi, bổ sung chỉ tiêu thống kê quốc gia do Bộ Nội vụ phụ trách thu thập, tổng hợp* và Nghị định số 94/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định nội dung chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia và quy trình biên soạn chỉ tiêu tổng thể sản phẩm trong nước, chỉ tiêu tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Cơ sở pháp lý có nhiều thay đổi như Luật Thống kê sửa đổi năm 2021, Luật cán bộ, công chức sửa đổi năm 2019, Luật Thi đua Khen thưởng, một số Nghị định có liên quan cũng được sửa đổi, bổ sung nên một số khái niệm, thuật ngữ tại Thông tư số 03/2017/TT-BNV cũng cần phải điều chỉnh.

Thực hiện Quyết định số 2014/QĐ-TTg ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển thống kê Việt Nam giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Quyết định số 1271/QĐ-BKHĐT ngày 05 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thống kê Việt Nam giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045. Việc xây dựng các thông tư thay thế các thông tư trước đây là một nội dung cần thực hiện trong Kế hoạch.

Trên cơ sở hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Nội vụ được ban hành theo Thông tư số /2022/TT-BNV ngày / /2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia được ban hành theo Nghị định số 94/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ Bộ nội vụ cần xây dựng hệ thống báo cáo thống kê ngành Nội vụ.

Do vậy, cần thiết phải ban hành Thông tư mới thay thế Thông tư số 03/2018/TT-BNV quy định chế độ báo cáo thống kê ngành Nội vụ.

2. Cơ sở pháp lý

- Luật Thống kê ngày 23 tháng 11 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều và Phụ lục Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia của Luật Thống kê ngày 12 tháng 11 năm 2021;

- Luật số 01/2021/QH15 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều và Phụ lục Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia của Luật Thống kê;

- Nghị định số 94/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thống kê;

- Nghị định số 94/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định nội dung chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia và quy trình biên soạn chỉ tiêu tổng thể sản phẩm trong nước, chỉ tiêu tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan Nhà nước;

- Quyết định số 2014/QĐ-TTg ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển thống kê Việt Nam giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045;

- Thông tư số 03/2019/TT-BKHĐT ngày 22 tháng 01 năm 2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định Bộ chỉ tiêu thống kê phát triển bền vững của Việt Nam;

- Thông tư số 10/2019/TT-BKHĐT ngày 30 tháng 7 năm 2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định Bộ chỉ tiêu thống kê phát triển giới của quốc gia.

1. Cơ sở thực tiễn

Chế độ báo cáo thống kê được ban hành theo Thông tư số 03/2018/TT-BNV đã cơ bản đáp ứng được nhu cầu thông tin quản lý của các đơn vị chức năng và người dùng tin. Tuy nhiên, qua đi khảo sát thực tế và khảo sát online qua Hệ thống phần mềm báo cáo thống kê ngành Nội vụ còn một số bất cập, hạn chế như sau:

+ Một số báo cáo thuộc các lĩnh vực cụ thể của Bộ Nội vụ còn trùng với Chế độ báo cáo thống kê ngành Nội vụ như: trong lĩnh vực công chức, viên chức một số báo cáo tại Thông tư số 03/2018/TT-BNV trùng với Thông tư số 11/2012/TT-BNV và Thông tư số 07/2019/TT-BNV. Ngoài các báo cáo được quy định tại các Thông tư nêu trên, đơn vị cơ sở còn phải thực hiện nhiều báo cáo khác, chủ yếu vẫn thực hiện theo hình thức báo cáo giấy dẫn đến khối lượng công việc của các đơn vị cơ sở nhiều và trùng lặp.

+ Một số chỉ tiêu thiếu phân tổ chủ yếu như chỉ tiêu về đơn vị hành chính thiếu một số phân tổ cấp huyện (chia ra số huyện, số quận, số thị xã, số thành phố); cấp xã (chia ra số xã, số phường, số thị trấn); chỉ tiêu miền núi, vùng cao; chỉ tiêu diện tích, dân số, hoặc chỉ tiêu Số lượng cán bộ, công chức cấp xã thiếu các phân tổ về người hoạt động không chuyên trách...

Theo kế hoạch xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Nội vụ là xây dựng Thông tư *sửa đổi, bổ sung*, tuy nhiên, qua rà soát, khảo sát, nghiên cứu và tổng hợp các ý kiến của các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Nội vụ và kết quả khảo sát trên phần mềm thống kê ngành Nội vụ, Vụ Kế hoạch – Tài chính nhận thấy và đánh giá việc sửa đổi, bổ sung phải tiến hành trên nhiều chỉ tiêu và nhiều nội dung. Do đó, việc xây dựng *Thông tư mới thay thế* là cần thiết và phù hợp hơn so với việc sửa đổi, bổ sung Thông tư quy định chế độ báo cáo thống kê ngành Nội vụ đã ban hành.

2. Quá trình xây dựng dự thảo Thông tư

a) Các nhiệm vụ đã thực hiện

- Ngày 14/3/2022, Vụ Kế hoạch – Tài chính có Công văn số 61/KHTC về việc đánh giá 02 Thông tư thống kê ngành Nội vụ và cử người tham gia Tổ soạn thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung 02 Thông tư thống kê ngành Nội vụ và ngày 09/6/2022, Vụ Kế hoạch – Tài chính có công văn gửi các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Nội vụ có chỉ tiêu thống kê trong Thông tư số 03/2017/TT-BNV ngày 19/05/2017. Tính đến 01/8/2022, 13/13 các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Nội vụ có chỉ tiêu thống kê nằm trong 02 Thông tư thống kê ngành Nội vụ nêu trên đã gửi Công văn góp ý về việc sửa đổi, bổ sung 02 Thông tư nêu trên.

- Tham mưu Lãnh đạo Bộ ký công văn số 2012/BNV-KHTC ngày 17/5/2022 về việc thực hiện chế độ báo cáo thống kê và khảo sát phục vụ sửa đổi 02 Thông tư thống kê ngành Nội vụ gửi tới Bộ, ngành và địa phương, trong đó, áp dụng triệt để CNTT trong việc khảo sát gửi tới 145 cơ quan, đơn vị và địa phương. Vụ Kế hoạch – Tài chính đã tổng hợp các ý kiến đóng góp của các cơ quan, đơn vị và địa phương.

- Tham mưu Lãnh đạo Bộ ký Quyết định số 341/QĐ-BNV ngày 27/4/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc thành lập Tổ soạn thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 03/2017/TT-BNV ngày 19/05/2017 ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Nội vụ và Thông tư số 03/2018/TT-BNV ngày 06/3/2018 quy định Chế độ báo cáo thống kê ngành Nội vụ.

- Tổng hợp các ý kiến của các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Nội vụ để xây dựng dự thảo Thông tư ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành, lĩnh vực Nội vụ và phân công thu thập, tổng hợp các chỉ tiêu thống kê quốc gia thuộc ngành, lĩnh vực Nội vụ thay thế Thông tư số 03/2017/TT-BNV ngày 19/05/2017 ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Nội vụ.

- Ngày / /2022, Bộ trưởng Bộ Nội vụ đã ký ban hành Thông tư số /2022/TT-BNV ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Nội vụ.

- Trong quá trình xây dựng dự thảo Thông tư, Vụ Kế hoạch – Tài chính đã phối hợp chặt chẽ với các Vụ chức năng của Bộ Nội vụ (Vụ Chính quyền địa phương, Vụ Công chức – Viên chức, Thanh tra Bộ, Vụ Tổ chức – Biên chế, Cục Văn thư Lưu trữ nhà nước, Ban Thi đua Khen thưởng TƯ,...) để xác định nhu cầu thông tin, cập nhật các chỉ tiêu các Vụ còn đang thu thập thông tin theo hình thức cá biệt hoặc đang quy định ở các Thông tư khác để tiến tới đồng bộ hoá chế độ báo cáo thống kê.

Cụ thể, tại Thông tư quy định chế độ báo cáo thống kê ngành Nội vụ đã thay thế phần phần Báo cáo thống kê số lượng, chất lượng viên chức quy định tại điểm a, mục 6, Điều 6 và quy định tại Điều 7 Thông tư số 07/2019/TT-BNV Thông tư số 07/2019/TT-BNV ngày 01 tháng 6 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định về chế độ báo cáo thống kê và quản lý hồ sơ viên chức; phần Báo cáo số lượng, chất lượng công chức từ cấp huyện trở lên (mẫu số BM01/BNV), Báo cáo số lượng, chất lượng cán bộ, công chức cấp xã (mẫu số BM02/BNV) quy định tại Điều 6 Thông tư số 11/2012/TT-BNV ngày 17 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định về chế độ báo cáo thống kê và quản lý hồ sơ công chức; tích hợp các phân tổ thuộc các chỉ tiêu thống kê quốc gia, chỉ tiêu thống kê về giới, chỉ tiêu thống kê phát triển bền vững của Việt Nam, chỉ tiêu thống kê về thanh niên Việt Nam vào chỉ tiêu thống kê ngành Nội vụ để từ đó lấy dữ liệu cho báo cáo thống kê cấp quốc gia và các lĩnh vực này.

Tại Thông tư quy định chế độ báo cáo thống kê ngành Nội vụ lần này cũng làm đơn giản hoá các hình thức gửi báo cáo, chỉ thực hiện báo cáo điện tử qua hệ thống phần mềm báo cáo thống kê ngành Nội vụ, không gửi báo cáo giấy, qua đó làm đơn giản hoá thủ tục hành chính, tiết kiệm, chống lãng phí...

b) Các nhiệm vụ cần triển khai tiếp theo:

- Gửi dự thảo Thông tư xin ý kiến các bộ, ngành, địa phương, các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Nội vụ; tiếp thu, hoàn thiện dự thảo.

- Trình Lãnh đạo Bộ ký công văn gửi Tổng cục Thống kê, Vụ Pháp chế thẩm định và Ban Cán sự Đảng Bộ Nội vụ cho ý kiến theo quy trình.

- Phối hợp chặt chẽ với Tổng cục Thống kê trong quá trình xây dựng dự thảo Thông tư.

3. Nội dung cơ bản của dự thảo Thông tư

Dự thảo Thông tư ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành, lĩnh vực Nội vụ và phân công thu thập, tổng hợp các chỉ tiêu thống kê quốc gia thuộc ngành, lĩnh vực Nội vụ thay thế Thông tư số 03/2018/TT-BNV ngày 06/03/2018 quy định chế độ báo cáo thống kê ngành Nội vụ, gồm 07 Điều và 02 Phụ lục kèm theo:

- Điều 1. Phạm vi điều chỉnh.
- Điều 2. Đối tượng áp dụng.
- Điều 3. Quy định chế độ báo cáo thống kê ngành Nội vụ.
- Điều 4. Nội dung chế độ báo cáo thống kê ngành, lĩnh vực Nội vụ.

- Điều 5. Trách nhiệm thi hành.
- Điều 6. Kinh phí thực hiện.
- Điều 7. Hiệu lực thi hành.
- Phụ lục I: Danh mục biểu mẫu chế độ báo cáo thống kê ngành Nội vụ.
- Phụ lục II: Biểu mẫu và giải thích biểu mẫu.

Kính trình Bộ trưởng, Thứ trưởng xem xét, cho ý kiến chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: KHTC.

VỤ TRƯỞNG



Nguyễn Thị Bích Thủy